

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chơ.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt

Bà Trịnh Thị Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia
phiên tòa: Ông Hà Văn Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối
với bị cáo:

Hà Văn T. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/8/1985 tại huyện Mai
Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn,
tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Thái; Đảng phái, đoàn thể:
không; Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông: Hà Văn M, sinh năm 1960 (đã chết) và con bà: Hoàng Thị N,
sinh năm 1962; hiện đang cư trú tại bản Lắm, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn,
tỉnh Sơn La. Bị cáo có vợ Hà Thị C, sinh năm 1987; có 02 con lớn sinh năm
2005 nhỏ sinh 2009, cư trú tại Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày
02/6/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Hà Thị C, sinh năm
1987. Trú quán: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hà Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 02/6/2017 tổ công tác Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Viên, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Hà Văn T đang điều khiển xe máy đi trên đường có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu T dừng xe và có ma túy tự giác giao nộp, T tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh, bên trong có chứa 31 viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có chứa 31 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký tự XY.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, kèm theo sim.

01 xe máy nhãn hiệu HONDA Super Dream, biển kiểm soát 26B1-617.71

Ngày 02/6/2017 Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định trọng lượng 31 viên nén màu hồng trong gói vật chứng thu giữ của Hà Văn T có trọng lượng 2,85gam, trích rút 0,48gam làm mẫu giám định ký hiệu T1, trọng lượng chất ma túy còn lại 2,37gam ký hiệu T2.

Tại bản kết luận giám định số 564/KLMT, ngày 07/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin; Tổng trọng lượng của mẫu gửi giám định 0,48gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 2,85gam, loại chất Methamphetamin..

Quá trình điều tra Hà Văn T khai nhận:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 02/6/2017 Hà Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-617.71 của T đi từ nhà ở Bản A, xã B, huyện Mai Sơn và mang theo số tiền 1.500.000VNĐ đến bản Páng Săng, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn tìm mua methamphetamine về để sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp một người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là Nó đang đứng trên đường. T dừng xe hỏi mua 1.500.000VNĐ hồng phiến và đưa tiền. Nó nhận tiền rồi đưa cho T 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong chứa 31 viên nén màu hồng. T cầm gói hồng phiến cất vào túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe đi về, còn Nó đi đâu làm gì T không biết. Khi T đi đến khu vực bản Nà Viên, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 69/KSĐT-AN ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 24 đến 30 tháng tù giam

Về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình Sự (BLHS), khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình Sự (BLTTHS):

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 2,37gam methamphetamine; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành, được niêm phong dán kín, tại các mép có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong mặt trước phong bì ghi “Tang vật còn lại cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu vụ Hà Văn T” Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, kèm theo sim của bị cáo T.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị C 01 xe mô tô biển kiểm soát 26B1-617.71.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, số methamphetamine của bị cáo bị Tổ công tác công an tỉnh Sơn La thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Nó, bị cáo không biết họ, địa chỉ, mục đích mua số methamphetamine về để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang đối với Hà Văn T do Tổ công tác Công an tỉnh Sơn La lập hồi 15 giờ 10 phút ngày 02/6/2017, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản bóc mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 564/KLMT ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu vật gửi giám định ký hiệu T1 là chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,48gam. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay

phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 02/6/2017 bị cáo Hà Văn T có hành vi tàng trữ 2,85gam Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thì hành vi phạm tội của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nhưng do đua đòi lười lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố tình phạm tội để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Do Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có hình phạt nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số Methamphetamine quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên Nó không biết họ, địa chỉ, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành xác minh tại UBND xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, kết quả xác minh không có người đàn ông dân tộc Mông nào tên là Nó có hộ khẩu thường trú, hoặc đăng ký tạm trú tại bản Páng Săng A, bản Páng săng B, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Gồm 2,37 gam methamphetamine; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, kèm theo sim của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Super Dream BKS 26B1 – 617.71 HĐXX thấy rằng: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình, sở dĩ giấy tờ xe mang tên bị cáo vì bị cáo có bằng lái xe nên mới được đăng ký xe, còn nguồn gốc số tiền mua xe là của vợ bị cáo lao động, tích lũy mà có, chiếc xe là tài sản duy nhất có giá trị của gia đình bị cáo, khi bị cáo dùng xe đi mua ma túy để sử dụng vợ và gia đình không biết, gia đình có đơn xin lại chiếc xe đã có xác nhận của chính quyền địa phương, xét thấy cần trả lại cho vợ bị cáo để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt bình thường.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (02/6/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1, 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 2,37gam methamphetamine; 01 phong bì do Bureau điện Việt Nam phát hành, được niêm phong dán kín, tại các mép có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong mặt trước phong bì ghi “Tang vật còn lại cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu vụ Hà Văn T” Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, kèm theo sim của bị cáo T.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị C0: 01 xe mô tô biển kiểm soát 26B1-617.71.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/9/2017)./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Trại giam;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Thị Chơ